

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 15-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Trung Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhạn-Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 07/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 17 tháng 01 năm 1997 tại thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị C; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04/02/2021 cho đến nay;
Có mặt

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình (*đã chết*).

- Đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1957; Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình (*Bố đẻ của anh Nguyễn Văn L*); *Có mặt*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. *Có mặt*

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 09/10/2020, sau khi ăn nhậu tại nhà riêng của Nguyễn Văn C; Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô BKS 73F1 - 007.54 có dung tích xi lanh 124cm³ chở Nguyễn Văn Ch chạy qua khu vực Thanh Khê để ăn nhậu và hát Karaoke. Trong khi L điều khiển xe, C nhận thấy L say rượu không thể chở được nên nói với L để mình điều khiển thì L đồng ý. Khi C đang chở L đi trên đường Quốc Lộ 1A hướng Bắc-Nam, đoạn Cầu Gianh và Trạm Y tế xã Bắc Trạch thì gặp trời mưa to, gió lớn nên C không làm chủ được phương tiện, dẫn đến xe mô tô đã đâm vào dải phân cách cứng giữa đường, gây tai nạn và hậu quả làm cho anh Nguyễn Văn L tử vong. Tại thời điểm gây tai nạn Nguyễn Văn C đã sử dụng rượu, bia có nồng độ còn đo được là 0,672mg/l. (BL 102 - 122).

Theo Kết luận giám định số: 1345/GĐ-PC09 ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình: Gương chiếu hậu bên trái, cụm đèn phía trước bên trái, cánh mang bên trái, bậc để chân trước bên trái, gác để chân sau bên trái, tay dắt sau bên trái, ốp thân xe phía sau bên trái, ốp lọc gió bên trái và cần khởi động xe mô tô BKS 73K1 - 007.54 va chạm với đối tượng khác có bề mặt rộng, cứng, nhám, theo hướng từ trước ra sau so với trục chuyển động của xe mô tô BKS 73K1 - 007.54 (BL 79 - 98). Tại bản kết luận số 140/TT ngày 08/11/2020 của trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận nguyên nhân dẫn đến tử vong của anh Nguyễn Văn L do “Đa chấn thương: Vết thương thấu bụng, thủng trực tràng, gãy hở xương trụ trái và gãy 1/3 trên hai xương cẳng chân trái”. (BL 74 - 75).

- Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ 01 (một) xe mô tô BKS 73K1 - 007.54 nhãn hiệu Airblade, 01 (một) bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000840 mang tên Nguyễn Văn D và hiện đã trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu. Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số 440156002820 mang tên Nguyễn Văn C, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 12/3/2015 hiện đang còn tạm giữ theo hồ sơ vụ án.

- Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn C cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về vật chất và tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) theo thỏa thuận giữa các bên. Phía gia đình nạn nhân đã nhận đủ, cam đoan không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và có đơn bãi nại đối với C (BL 90 - 93).

Cáo trạng số: 41/CT-VKSBT ngày 05/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố Nguyễn Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo; không áp dụng hình phạt bổ sung; về trách nhiệm dân sự: Không xem xét gì thêm; Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng A1

cho bị cáo; buộc bị cáo phải chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện bị hại trình bày: Sự việc tai nạn giao thông đã xảy ra và gây nên cái chết của con tôi đều nằm ngoài mong muốn của cả hai gia đình; bị cáo tuổi đời còn trẻ, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý cho nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức án nhẹ nhất và cho bị cáo cơ hội được tự cải tạo tại địa phương để có cơ hội lao động phụ giúp hai bên gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy truy tố của Viện kiểm sát đối với mình là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, hoàn cảnh của bản thân, ý kiến của đại diện gia đình nạn nhân để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nhằm có cơ hội sửa chữa sai lầm và có điều kiện đi lại thăm nom, đồng viên giúp đỡ gia đình bạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù trong tình trạng đã sử dụng rượu bia, Nguyễn Văn C vẫn điều khiển xe mô tô để chở Nguyễn Văn L đi chơi. Vì vậy, khi gặp thời tiết mưa to, gió lớn cùng với tác nhân của rượu bia nên C không làm chủ được phương tiện, dẫn đến đi không đúng làn đường và xảy ra va chạm vào dải phân cách cứng giữa đường gây tai nạn, dẫn đến hậu quả anh Nguyễn Văn L tử vong. Tại thời điểm gây tai nạn, C có giấy phép lái xe hạng A1, đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh đến 124cm³, nhưng trong khi điều khiển phương tiện Chiến có nồng độ cồn trong khí thở đo được là 0,672mg/l.

Với hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông sau khi đã uống rượu bia vượt mức cho phép rồi gây tai nạn làm hậu quả một người chết với lỗi vô ý như trên của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản luận tội của

Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị truy tố và xét xử bị cáo theo điều, khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo là người trưởng thành, nhân thân tốt, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn trong khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã kịp thời bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại có đơn xin bãi nại. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết nhưng nếu không bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương theo như đề nghị của đại diện gia đình bị hại và đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã trả lại xe mô tô cho gia đình người bị hại là có sơ sở và đúng quy định của pháp luật nên không xem xét gì thêm. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 440156002820 mang tên Nguyễn Văn C là giấy tờ liên quan đến cá nhân của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và trả lại cho bị cáo tại phiên tòa vì không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho đại diện bị hại theo thỏa thuận và quá trình giải quyết vụ án đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260 (*theo điểm a khoản 1 Điều 260*); điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*); điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **36** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **05** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/6/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 440156002820 mang tên Nguyễn Văn C, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 12/3/2015 (*Vật chứng đã được trả lại tại phiên tòa*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng PV 06 CA tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- CA huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo; Đại diện bị hại, NCQLNVLQ;
- UBND phường Q, TX. B; tỉnh Quảng Bình;
- Lưu: HSVA, VP, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trung Thành